

Bản án số: 150/2018/HS-PT
Ngày: 08-5-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Đình Quyền.

Các thẩm phán: Ông Trịnh Văn Toàn

Ông Trương Công Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Vinh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 08/5/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/HSPT/2018 ngày 16/3/2018 đối với bị cáo Nguyễn Quang H về tội “*Trộm cắp tài sản*” do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HSST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar.

** Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:* Nguyễn Quang H – Sinh ngày 08/11/1991, tại: Đắk Lắk; Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Thôn 07, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Nguyễn Quang A – sinh năm 1965 và con bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1968, hiện trú tại thôn 07, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang được tại ngoại (vắng mặt tại phiên tòa).

Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo và có liên quan đến kháng cáo:

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thái T – Văn phòng luật sư T - Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh – Địa chỉ: số 259 đường N, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Quang N – sinh năm 1956. Trú tại: Thôn 01, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Quang A và bà Nguyễn Thị N. Trú tại: Thôn 07, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (đều vắng mặt).

2. Bà Phạm Thị Bông. Trú tại: 145 đường H, thị trấn E1, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 30/05/2017, Nguyễn Quang H (cháu ruột của ông Nguyễn Quang N) đến nhà ông N, tại thôn 01, xã E, huyện E chơi. Sau khi ăn cơm trưa, H ở lại nhà ông N ngủ trưa đến khoảng 14 giờ thức dậy, thấy nhà ông N không có người ở nhà, H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhà ông N. H đi vòng ra phía sau phòng ngủ thấy song cửa sổ đã bị mục nên dùng tay bẻ gãy chui vào phòng. Lúc vào phòng, H thấy có gác lửng ở trên, H trèo lên gác lửng, phát hiện có 01 tH xộp để ngay đầu cầu thang, H mở thùng xộp ra, bên trong thùng có một túi ni lon màu bạc có đựng tiền nên H lấy mang xuống, đi ra bằng cửa sổ vào phòng khách. Tại phòng khách, H đếm được số tiền 96.000.000 đồng gồm các tờ mệnh giá 500.000 đồng và 200.000 đồng, sau đó H cầm tiền đi ra khỏi nhà ông N. Đến khoảng 7 giờ 30 phút, ngày 01/06/2017, H đưa cho bà Nguyễn Thị N (mẹ của H) số tiền 1.500.000 đồng, cùng ngày H đến Siêu thị điện máy Nguyễn Kim (Thành phố B) mua 01 điện thoại di động Iphone 7 plus, màu hồng với số tiền 22.490.000 đồng. Ngày 03/06/2017, H đến đại lý xe máy B, tại thị trấn E1, huyện E1 mua 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius với số tiền 26.500.000 đồng, số tiền trộm cắp còn lại H tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đỏ đen, biển số 47PX-166.XX.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HS-ST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar đã quyết định:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/01/2018, bị cáo Nguyễn Quang H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 30/01/2018, người bị hại ông Nguyễn Quang N kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã

phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Quang H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo và người bị hại: Xét thấy mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và người bị hại có kháng cáo mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hay do trở ngại khách quan. Do vậy, căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Quang H tại phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 14 giờ, ngày 30/05/2017, lợi dụng lúc gia đình ông Nguyễn Quang N vắng nhà, bị cáo Nguyễn Quang H đã lết lút phá cửa sổ phòng ngủ, trèo lên gác trộm cắp 96.000.000 đồng của gia đình ông Nguyễn Quang N. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Quang H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Quang H là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Quá trình xét xử tại cấp sơ thẩm, Tòa án đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo và người bị hại, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[4] Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 351; điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang H và người bị hại ông Nguyễn Quang N – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HSST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 03 (ba) năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Kar;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện E;
- Chi cục THADS huyện E;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Doãn Đình Quyền